

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 27 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc

Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:
bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 12/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1976, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: ấp 1, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn H1 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B (đã chết); Gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; có vợ tên Đặng Thị C, sinh năm 1977 và có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Bị hại:** Anh Phan Thanh L, sinh năm 1972.

Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt; bị hại xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 26/12/2022, vợ chồng anh Phan Thanh L, sinh năm 1972 và chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1977 ngụ tại ấp Lý Lịch 2, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thuê Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Đ và chị Đặng Thị C cùng ngụ ấp 1, xã P đến sửa nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi dọn dẹp phòng ngủ thứ nhất, anh L mang nệm tại phòng thứ nhất ra ngoài nhưng quên cất số tiền 80.050.000 đồng được gói để dưới nệm. Lúc này, M đang làm gần đó nhìn thấy có bọc nylon màu đỏ để dưới sàn nhà nên đi đến mở ra xem thấy bên trong có 01 ví da màu đen và trong ví da có nhiều tiền. M liền lấy 80.000.000 đồng (gồm 350 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng; 20 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng) đem giấu dưới kệ bếp trong nhà anh L, còn 50.000 đồng tiền lẻ M để lại trong bọc nylon màu đỏ rồi mang giấu trong vỏ xe máy cày ở sau nhà anh L rồi quay lại làm việc bình thường. Khoảng 10 giờ cùng ngày, anh L vào kiểm tra phát hiện mất tiền nên hỏi M nhưng M nói không biết. Sáng ngày 27/12/2022, M vẫn đến nhà anh L làm việc. Đến 10 giờ cùng ngày, M xuống kệ bếp nhà anh L lấy số tiền đã lấy trộm của anh L mang về cất giấu ở vườn điều sau nhà thuộc ấp 1, xã Phú Lý. Sau đó bị cáo nói chuyện với vợ về việc nhặt được tiền khi làm tại nhà anh L và đưa cho vợ đem trả lại cho vợ chồng anh L và đến Công an xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu đầu thú thừa nhận hành vi phạm tội.

+ Tang vật, tài sản tạm giữ:

- 01 túi nylon màu đỏ;
- 01 ví da màu đen;
- 10 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 350 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng; 20 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng.

+ Tại kết luận định giá tài sản số: 04/KL - ĐGTS ngày 04/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, kết luận 01 ví da màu đen kích thước 20cm x 10,5cm mua tháng 8/2021 trị giá 20.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

+ Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả chị Huỳnh Thị H và anh Phan Thanh L: 01 ví da màu đen; số tiền 80.050.000 đồng; 01 túi nylon màu đỏ.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị H, anh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKSVC ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn M để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, vì nhà bị cáo nghèo quá, nên bị cáo mới nổi lòng tham, nhưng sau đó bị cáo biết hành vi của mình là sai trái nên mới kêu vợ bị cáo đem trả lại cho anh L, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 08 giờ ngày 26/12/2022, tại ấp Lý Lịch 2, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Văn M đã lấy trộm 01 ví da (trị giá 20.000 đồng) bên trong có số tiền 80.050.000 đồng của gia đình anh Phan Thanh L. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 80.070.000 đồng.

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo M đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu khi anh L đánh rơi ví đựng tiền dưới nền nhà bị cáo nhặt được không trả lại anh L mà lén lút cất dấu để chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình.

Vì vậy cần phải có mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xét thấy Gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn nên đi sửa nhà thuê cho anh L, nên khi thấy anh L đánh rơi số tiền bị cáo mở ra xem phát hiện có nhiều tiền, nên bị cáo đã nảy lòng tham đem số tiền đi cất dấu, sau khi đem số tiền về nhà bị cáo thấy sai trái nên đã kêu vợ đem trả lại cho anh L và bị cáo ra Công an xã đầu thú, nên Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải.

[5]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật hạn chế hơn nữa bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023 cũng đủ nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn M có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, có hộ khẩu rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337; Điều 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Nguyễn Văn M có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Phú Lý giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA HS huyện Vĩnh Cửu
- Sở tư pháp;
- Nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến